

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 325/2018/HS-PT

Ngày: 15-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung

Các thẩm phán:

Ông Nguyễn Tấn Đức

Bà Lê Thị Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thê, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 284/2018/TLPT-HS ngày 31/8/2018 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A và đồng bọn do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Thị Trà M và Đinh Công H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 183/2018/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Tuấn A**; Tên gọi khác: T; Sinh ngày 07 tháng 01 năm 1993; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Đường P, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn Bán; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: phật giáo; Con ông Nguyễn Sơn H, sinh năm 1968; Con bà Bùi Thị Tuyết S, sinh năm 1970, cùng trú tại: Đường P, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 25/8/2016, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Ngày 05/9/2016, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2018 đến ngày 02/3/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Trà M**; Sinh ngày 05 tháng 02 năm 1994; Tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn M, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn Bán; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1958; Con bà Đinh

Thị Thanh H, sinh năm 1969, cùng trú tại: Thôn M, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;
Tiền án: Không;

Tiền sự: 01: Ngày 08/12/2017, bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15/12/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2018 đến ngày 02/3/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đinh Công H**; Sinh ngày 08 tháng 02 năm 1993; Tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Đường K, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Đinh Văn T, sinh năm 1957; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1959, cùng trú tại: Đường K, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2018 đến ngày 02/3/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/02/2018, Hoàng Trần Nhất V, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Trần Thị Hoàng Y và Trần Huy N lần lượt đến nhà của bà Nguyễn Thanh M, ông Nguyễn Trung T, tại địa chỉ: Đường T, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để tổ chức ăn uống. Sau đó, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, thì cùng rủ nhau chơi đánh bài, được thua bằng tiền dưới hình thức Xì lát, rồi lấy chặn, chiếu trái ngòi tại đường luồng trước cửa phòng ngủ của bà M, ông T. Hình thức và cách chơi Xì lát như sau: Người chơi dùng bộ bài Tú lơ khơ (Bài Tây 52 lá) có sẵn tại căn nhà chia đều cho mỗi người chơi hai lá bài, rồi để số bài còn lại trên một cái đĩa ở trung tâm để từng người chơi bốc bài tính điểm, quy ước: Các lá bài 10, J, Q, K được tính là 10 điểm và lá bài A được tính là 1 điểm, 10 điểm, 11 điểm (Tùy theo ý người chơi). Nếu đủ 16 điểm thì người chơi có thể hoặc không bốc thêm bài, riêng người cầm cái thì chỉ cần 15 điểm là đủ. Mỗi người chơi được bốc tối đa 3 lá bài trong số những lá bài dư sau khi đã chia. Sau đó, người cầm cái mở bài của người chơi, so điểm rồi tính thắng thua theo thứ tự từ lớn đến nhỏ lần lượt là: “Xì bàng” là có 02 lá bài A; “Xì lát” là có 1 lá bài A và 1 trong các lá bài 10, J, Q, K; “Linh” là bài có 5 lá bài và tổng điểm từ 21 trở xuống; Tính điểm từ 21 đến 16 điểm; nhỏ nhất là “Oác”, tức bài có tổng điểm từ 22 điểm trở lên. Người chơi quy ước với nhau đặt cược thấp nhất là 50.000đồng, cao nhất là 300.000đồng, không thu tiền xâu. Mỗi người chơi làm cái xoay vòng 03 ván nhưng không bắt buộc, đến

lượt nếu ai không thích làm cái thì chuyển đến người kế tiếp. Cả nhóm chơi đến khoảng 15 giờ 30 phút, thì Nguyễn Thị Trà M đến tham gia cùng đánh bạc; tiếp đến khoảng 16 giờ 55 phút thì có Đinh Công H đến tham gia cùng đánh bạc. Đến 17 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Hoàng Tuấn A đang làm cái để những người trên đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã thu giữ tang vật, gồm: Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền là 10.450.000 đồng. Công cụ phục vụ cho việc đánh bạc: 01 đĩa sứ màu trắng; 02 bộ bài Tú lơ khơ, 01 cái chiếu, 01 cái chăn; Thu giữ của Trần Thị Hoàng Y số tiền 4.000.000 đồng; Thu giữ của Nguyễn Thị Trà M số tiền 1.400.000 đồng; Thu giữ của Đinh Công H số tiền 18.100.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu vàng, imei: 359210076757451; 01 điện thoại di động I Phone 6 Plus, màu vàng, Imei: 358354060734661; 01 điện thoại di động I Phone 7, màu đen, Imei: 359180071538513; 01 điện thoại di động I Phone 6 Plus, màu xám, Imei: 358607072756596 và 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, Imei: 357318086653305; 01 điện thoại di động nhãn hiệu I Phone 6, màu vàng, Imei: 359227066557931; 01 điện thoại di động hiệu Black Bery, màu đen trắng, Imei: 359202049964215.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 183/2018/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Thị Trà M và Đinh Công H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Hoàng Tuấn A 06 (sáu) tháng tù, thời gian tính từ ngày bắt giam. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/02/2018 đến ngày 02/3/2018.

- Xử phạt: Nguyễn Thị Trà M 06 (sáu) tháng tù, thời gian tính từ ngày bắt giam. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/02/2018 đến ngày 02/3/2018.

- Xử phạt: Đinh Công H 06 (sáu) tháng tù, thời gian tính từ ngày bắt giam. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/02/2018 đến ngày 02/3/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử các bị cáo khác và quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/7/2018, các bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Thị Trà M và Đinh Công H có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng: Mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với từng bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 30 phút đến 17 giờ cùng ngày 27/02/2018, tại địa chỉ: Đường T, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Hoàng Trần Nhất V, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Trần Thị Hoàng Y, Trần Huy N, Nguyễn Thị Trà M và Đinh Công H có hành vi đánh bạc với hình thức “xì lát” được thua bằng tiền. Tổng số tiền thu được trên chiếu bạc là 10.450.000 đồng và thu giữ trên người Trần Thị Hoàng Y là 4.000.000 đồng, Nguyễn Thị Trà M là 1.400.000 đồng và Đinh Công H là 2.600.000 đồng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A và bị cáo Nguyễn Thị Trà M là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Bởi lẽ, các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền ít, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Mặt khác, trong quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A cung cấp cho Tòa án bị cáo hiện đang bị bệnh bạch cầu lymphô cấp. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, nên cần áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng hình phạt

dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta. Tuy nhiên, các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo là không có căn cứ, bởi các bị cáo đều đã bị xử lý hành chính nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo, nhưng cần sửa bản án sơ thẩm về mức hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Xét mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Đinh Công H là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo chỉ tham gia đánh một ván, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo Trần Thị Hoàng Y: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Y cung cấp cho Tòa án chứng cứ có ông cố ngoại ông Nguyễn T và bà nội Nguyễn Thị S là người có công với cách mạng. Tòa án cấp sơ đã thẩm áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: *“Người phạm tội là người có công với cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ”* đối với bị cáo Y là không chính xác. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Y không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, do vậy, hội đồng xét xử không xem xét đối với bị cáo Y. Đây là thiếu sót của Tòa án cấp sơ thẩm, cần rút kinh nghiệm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Thị Trà M. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Công H – Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 183/2018/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A và Nguyễn Thị Trà M, về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Đinh Công H.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo: **Đinh Công H 06 (sáu) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Đinh Công H cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Bị cáo Đinh Công H thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Hoàng Tuấn A 03 (ba) tháng tù**, về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/02/2018 đến ngày 02/3/2018.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Thị Trà M 03 (ba) tháng tù**, về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/02/2018 đến ngày 02/3/2018.

2. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Thị Trà M và Đinh Công H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Vụ GDKT I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư Pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THA hình sự Tp. B;
- Chi cục THADS Tp. B;
- UBND phường L, Tp B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chung